

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Cát và bà Trần Lệ Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Nghệ An.

- Đại diện VKSND Khu vực 1 – Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn N – Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Nghệ An mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 66/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2025/QĐXXST- HS ngày 04/11/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Ngọc T**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 28/12/1987; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: K, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nay là Khối T, phường C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Lôi P, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình; Vợ: Đinh Thị Vân A, sinh năm 1990, đã ly hôn; con có 01 con, sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 2009, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc số 2452/QĐ-UBND ngày 11/09/2009 của Ủy ban nhân dân thị xã C, tỉnh Nghệ An, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 17/03/2010.

- Năm 2012, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc số 1402/QĐ-UBND ngày 19/06/2012 của Ủy ban nhân dân thị xã C, tỉnh Nghệ An, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 10/06/2013.

- Năm 2018, bị xử phạt vi phạm hành chính số 123/QĐ-XPVPHC ngày 22/10/2018 của Công an phường T, thị xã C, tỉnh Nghệ An, xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 22/10/2018

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2025 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Đ**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 28/01/1994; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Khối T, phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nay là phường C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1970 và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1973; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Thúy N1, sinh năm 1996, đã ly hôn; con có 01 con, sinh năm 2020. Tiền sự: bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/2023/QĐ-TA ngày 27/06/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 24/07/2024.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Năm 2015, bị xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC ngày 10/08/2015 của Công an phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 07/09/2015.

- Năm 2018, bị xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPHC ngày 10/09/2018 của Công an phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An, xử phạt 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 20/09/2018.

- Năm 2019, bị xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPHC ngày 01/07/2019 của Công an phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An, xử phạt cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 244/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An, thời hạn 06 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Năm 2021, bị xử phạt vi phạm hành chính số 55/QĐ-XPVPHC ngày 24/09/2021 của Công an phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An, xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 26/10/2021

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 6/2025, Hoàng Ngọc T dùng điện thoại của mình liên lạc với người đàn ông tên T2 hỏi mua 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) tiền ma túy Heroine về để bán lại kiếm lời. T2 đồng ý và hẹn gặp T. Sau khi thống nhất, T đi đến điểm hẹn gặp T2. T đưa cho T2 số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn

triệu đồng), T2 cầm tiền rồi nói T đi đâu đó khoảng 30 phút sau quay lại lấy ma túy do T2 cất giấu dưới gốc cây gần đó. Khoảng 30 phút sau T quay lại điểm hẹn và lấy được 01 (một) gói ma túy Heroine. Sau đó, T đưa ma túy về phòng ngủ của mình ở khối B, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nay là phường C, tỉnh Nghệ An. Tại đây, T lấy một ít ma túy Heroine ra sử dụng, số ma túy còn lại T chia thành 70 (bảy mươi) gói nhỏ cất giấu trong chiếc áo khoác bông màu nâu và áo khoác jean màu xanh có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 16/06/2025, Nguyễn Hữu D nhận được cuộc gọi điện thoại của người nam thanh niên gọi vào số 0898.583.746 hỏi D có biết chỗ mua ma túy không, mua hộ cho người đó 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ma túy Heroine để hai người cùng sử dụng, D đồng ý. Hai người hẹn gặp nhau tại khu vực vòng xuyên cầu C, người nam thanh niên đó đưa cho D số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau đó, D gọi điện thoại cho T hỏi mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ma túy Heroine, T đồng ý và hẹn D đến khu vực cầu gần nhà T để giao tiền và nhận ma túy. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Mx, màu đen, biển số 37S1 008.35 đi đến điểm hẹn chờ T. Một lúc sau, T đi ra gặp D, D đưa cho T số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), gồm hai tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. T cầm tiền rồi đưa cho D 02 (hai) gói ma túy Heroine (mỗi gói đều được bọc bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng). D cầm hai gói ma túy vừa mua được trong bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về gặp người nam thanh niên trên. Vào khoảng 9 giờ 45 phút ngày 16/06/2025, khi D và người nam thanh niên đang đứng cạnh xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter Mx, biển số 37S1 008.35 tại khu vực tượng đài thuộc khối C, phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nay là phường C, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, C phối hợp với Đội Cảnh sát trật tự (PC06) Công an tỉnh N, Đội kiểm soát hải quan, Chi cục hải quan khu vực XI và Công an phường N, thành phố V kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, lợi dụng sự sơ hở của tổ công tác, người nam thanh niên trên đã bỏ chạy thoát. Tổ công tác kiểm tra phát hiện ở trong nắm tay trái của D có 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất màu trắng đục. Thu giữ: 02 (hai) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa các cục chất màu trắng đục; **01** (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu đen, gắn sim 1 số 0898.583.746, sim 2 số 0965.910.076; **01** (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen, biển số 37S1 008.35. Người và tang vật được đưa về trụ sở Công an phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nay là phường C, tỉnh Nghệ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 16/06/2025, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, Cảnh sát biển Việt Nam thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở

đối với Hoàng Ngọc T tại xóm Đ, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An, nay là xã Đ, tỉnh Nghệ An về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thu giữ tại phòng ngủ tầng 2: 01 (một) chiếc áo khoác bông màu nâu được treo trên cửa sổ hướng Đông, phía đầu giường ngủ của Hoàng Ngọc T, trong túi áo phía trước, bên phải có 01 (một) gói polytylen trong suốt kích thước (8x13)cm chứa 09 (chín) gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều chứa các cục chất màu trắng đục (nghĩ là ma túy); 01 (một) chiếc áo khoác jean màu xanh treo tại giá treo đồ cạnh cửa sổ hướng N, để cuối giường ngủ của Hoàng Ngọc T, trong túi áo phía trong, bên trái có 01 (một) gói polytylen trong suốt kích thước (9x19)cm chứa 59 (năm mươi chín) gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều chứa các cục chất màu trắng đục (nghĩ là ma túy).

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/06/2025, Hoàng Ngọc T đến Công an xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An, nay là xã Đ, tỉnh Nghệ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Giao nộp: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05, màu trắng, gắn sim số 0355.650.226; **01** (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 100.000 đồng; **01** (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 20.000 đồng; **01** (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 10.000 đồng.

Kết luận giám định số 206/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 20/06/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Hữu D gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (H1), có tên khoa học là: Diacetylmorphine. Số cục chất màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Hữu D có tổng khối lượng là 0,165 g (không phải một trăm sáu mươi lăm gam). Các mẫu vật (ký hiệu M3, M4) thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Ngọc T gửi đến giám định đều là ma túy; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine. Số cục chất màu trắng đục thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Ngọc T có tổng khối lượng là 6,415 g (sáu phẩy bốn trăm mười lăm gam).

Tại Kết luận giám định số 81/KL-KTHS (Đ3-TL) ngày 03/07/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có mã số hiệu LJ 19756687; **01** (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) có mã số hiệu QD 16064078 và **01** (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) có mã số hiệu DE 19779341 gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Hoàng Ngọc T và Nguyễn Hữu D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Hữu D: 0,165 gam ma túy loại Heroine (H), đã lấy toàn bộ gửi đi giám định; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu đen, gắn sim 1 số 0898.583.746, sim 2 số 0965.910.076.

Thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Ngọc T 6,415 gam ma túy loại Heroine (H), đã lấy 2,015 gam gửi đi giám định, còn lại **4,40** gam. Thu giữ khi Hoàng Ngọc T ra đầu thú: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05, màu trắng, gắn sim số 0355.650.226; 01 (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 20.000 đồng; 01 (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 10.000 đồng. Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- tỉnh Nghệ An. Số tiền 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) được gửi vào kho bạc Nhà nước khu vực XI.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hữu D ngày 16/06/2025 và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Ngọc T ngày 17/06/2025. Ngày 13/10/2025, Công an tỉnh N (PC04) đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền mỗi người 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm nghìn đồng*) theo quy định tại khoản 1, Điều 23, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Cáo trạng số 23/CT- VKS-KV1 ngày 24/10/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Nghệ An truy tố Hoàng Ngọc Thủy về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố Nguyễn Hữu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm i khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 BLHS xử phạt Hoàng Ngọc T mức án từ 8 năm đến 8 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Hữu D mức án từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: **Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:** Tiêu hủy số vật chứng vụ án là ma túy hiện có tại kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Nghệ An.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu đen của Nguyễn Hữu D, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05, màu trắng của Hoàng Ngọc T là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền Hoàng Ngọc T bán ma túy cho Nguyễn Hữu D.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra và điều tra viên, Viện kiểm sát và kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Ngọc T, Nguyễn Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 16/6/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Nguyễn Hữu D đã mua của Hoàng Ngọc T 02 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) tại khu vực cầu gần nhà T thuộc khối B, phường T, thành phố V (nay là khối T, phường C, tỉnh Nghệ An). Sau khi mua được ma túy, D đi đến khu vực tượng đài thuộc khối C, phường N, thành phố V (nay là Khối N, phường C, tỉnh Nghệ An) để gặp một nam thanh niên mới quen (không rõ lai lịch, địa chỉ) cùng sử dụng thì đến khoảng 9 giờ 45 phút cùng ngày, bị tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, C phối hợp với Đội Cảnh sát trật tự (PC06) Công an tỉnh N, Đội kiểm soát hải quan, Chi cục hải quan khu vực XI và Công an phường N, thành phố V kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép 0,165 gam ma túy loại Heroine.

Bị cáo Hoàng Ngọc T thừa nhận, vào khoảng đầu tháng 6/2025, bị cáo đã mua của một người đàn ông tên T2 (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) một gói ma túy Heroine với giá 14.000.000 đồng, mục đích để chia nhỏ bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, bị cáo sử dụng một phần, số còn lại chia thành 70 gói nhỏ cất giấu tại phòng ngủ để bán khi có người hỏi mua. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 16/6/2025, Nguyễn Hữu D gọi điện hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy Heroine, bị cáo đồng ý bán và trực tiếp giao dịch với D. Sau khi bán ma túy cho D, đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, lực lượng Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2,

Cảnh sát biển Việt Nam thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo, phát hiện thu giữ 6,415 gam ma túy loại Heroine được chia nhỏ, cất giấu trong túi áo khoác của bị cáo. Đây là số ma túy bị cáo cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc T phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng khối lượng ma túy loại Heroine thu giữ tại chỗ ở của bị cáo và khối lượng ma túy bị cáo đã bán cho D là **6,580** gam nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Hữu D có hành vi cất giữ trái phép **0,165** gam ma túy loại Heroine để sử dụng nên phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Đánh giá tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, thấy rằng: Xét vụ án có nhiều bị cáo, có bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, có bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và đều là tội cố ý, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo sửa chữa mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo T sau khi phạm tội đã đầu thú, bố bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Bằng khen, giấy khen, gia đình bị cáo có người thân là liệt sỹ. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Ngọc T, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu D. Xử phạt các bị cáo như mức án của đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể phạt tiền nhưng xét các bị cáo không có công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có một phong bì in tên Đ1 đặc nhiệm PCMT ma túy số 2- Cảnh sát biển,

trên mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, cùng tên Nguyễn Hữu D và hình dấu của Đoàn Đặc nhiệm PCMT ma túy số 2 Cảnh sát biển, bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong ban đầu.

01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có một phong bì in tên Đ1 đặc nhiệm PCMT ma túy số 2- Cảnh sát biển, trên mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong có chứa 0,565 gam ma túy Heroine thu giữ của Hoàng Ngọc T và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có một phong bì in tên Đ1 đặc nhiệm PCMT ma túy số 2 - Cảnh sát biển, trên mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong có chứa 3,835 gam ma túy Heroine thu giữ của Hoàng Ngọc T và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Đối với **01** (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu đen của Nguyễn Hữu D, **01** (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05, màu trắng của Hoàng Ngọc T là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước. 01 (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 20.000 đồng; 01 (một) tờ tiền ngân hàng N3 mệnh giá 10.000 đồng. Tổng số tiền 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo T thu lợi bất chính từ bán ma túy nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Cần truy thu Hoàng Ngọc T số tiền 870.000đ (T3 trăm bảy mươi nghìn đồng) là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho D trong số 1.000.000đ (Một triệu đồng)

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đen, biển số 37S1 008.35 của anh Nguyễn Hoài N2 (sinh ngày 12/05/1993, trú tại khối T, phường N, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nay là phường C, tỉnh Nghệ An cho Nguyễn Hữu D mượn xe mô tô, anh N2 không biết D sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại xe mô tô cho anh N2 là đúng quy định.

[5]. Về các vấn đề khác: đối với người đàn ông tên T2 đã bán ma túy cho T do T không biết lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không có căn cứ để xử lý.

Đối với người nam thanh niên, theo lời khai của D là người nhờ D mua hộ ma túy, do D không biết lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Ngọc T **8 năm** (tám năm) tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 17/6/2025. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu D **21** (hai mươi mốt) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 16/6/2025. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: **Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 điều 106 BLTTHS**: tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có một phong bì in tên Đ1 đặc nhiệm PCMT ma túy số 2- Cảnh sát biển, trên mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, cùng tên Nguyễn Hữu D và hình dấu của Đoàn Đặc nhiệm PCMT ma túy số 2 Cảnh sát biển, bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong ban đầu.

01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có một phong bì in tên Đ1 đặc nhiệm PCMT ma túy số 2- Cảnh sát biển, trên mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong có chứa 0,565 gam ma túy Heroine thu giữ của Hoàng Ngọc T và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

01 (một) phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có một phong bì in tên Đ1 đặc nhiệm PCMT ma túy số 2 - Cảnh sát biển, trên mép dán phong bì có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong có chứa 3,835 gam ma túy Heroine thu giữ của Hoàng Ngọc T và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Tịch thu hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước **01** (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen của Nguyễn Hữu D, **01** (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05 màu trắng của Hoàng Ngọc T.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 17 ngày 30 tháng 10 năm 2025, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Nghệ An.)

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng) hiện có tại Kho bạc Nhà nước khu vực XI theo Biên bản giao nhận tài sản số 05/2025/BBBG- CANA (VNĐ) ngày 12/8/2025.

Truy thu bị cáo Hoàng Ngọc T số tiền 870.000đ (Tám trăm, bảy mươi nghìn đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Ngọc T, Nguyễn Hữu D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An
- VKSND KV1-NA;
- VKS T.Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Cửa Lò, Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy